TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/KDTM-ST
Ngày: 29 - 6 - 2023
V/v Tranh chấp về hợp đồng mua bán hàng hóa

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Trung Chiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Bình

Bà Phan Thị Thu Thảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quyết Tâm – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Thái Thị Lan – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 06/2023/TLST-KDTM ngày 21 tháng 02 năm 2023 về "Tranh chấp về hợp đồng mua bán hàng hóa" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-KDTM ngày 12 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 35/2023/ QĐST-DS ngày 30/5/2023, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Công ty TNHH sản xuất thương mại Vĩnh Hưng H.

Địa chỉ: số 2, đường H, phường 9, quận 6, TP.HCM.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Khưu Thoại V – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Vĩnh T

Địa chỉ: số 2, đường 1, phường A, quận T, TP.HCM.

* *Bị đơn:* Công ty TNHH KNA Apparel S (Việt Nam)

Địa chỉ: Cụm công nghiệp T, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật:

1. Ông Leung tony sai K - Chức vụ: Chủ tịch hội đồng thành viên.

2. Bà Bùi Thị N - Chức vụ: Tổng giám đốc

(ông T, đại diện Công ty S vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, lời khai có tại hồ sơ, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Huỳnh Vĩnh T trình bày:*

Từ ngày 11/7/2022 đến ngày 26/7/2022 Công ty TNHH SX-TM Vĩnh Hưng H (gọi tắt là Công ty Vĩnh Hưng H) đã bán cho Công ty TNHH KNA Apparel S (Việt Nam) (gọi tắt là công ty S) cụ thể là chi nhánh Công ty TNHH KNA Apparel S (Việt Nam) bằng cách đặt hàng qua điện thoại, email và giao chỉ may tại kho của chi nhánh Công ty S một số lượng chỉ may có giá trị là 120.126.240 đồng. Sau nhiều lần yêu cầu thanh toán, đến nay Công ty S vẫn chưa thanh toán cho Công ty Vĩnh Hưng H. Mặc dù đại diện hai bên đã có bản đối chiếu công nợ ngày 26/9/2022 giữa chi nhánh Công ty TNHH KNA Apparel S (Việt Nam) với Công ty Vĩnh Hưng H nhưng công ty S vẫn không thanh toán cho Công ty Vĩnh Hưng H.

Vì vậy đề nghị Tòa án buộc Công ty S phải có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Vĩnh Hưng H số tiền còn nợ là 120.126.240 đồng và yêu cầu tính lãi là 1%/ tháng từ ngày 15/8/2022 đến ngày xét xử. Trong quá trình giải quyết vụ án đại diện nguyên đơn thay đổi một phần yêu cầu, đề nghị Tòa án không tính lãi chỉ yêu cầu trả số nợ gốc còn thiếu là 120.126.240 đồng.

** Bị đơn* Công ty TNHH KNA Apparel S (Việt Nam) *đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, thông báo giao nộp tài liệu, chứng cứ nhưng không thực hiện và vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên không có lời khai.*

** Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tại phiên tòa sơ thẩm*:

- Về thủ tục tố tụng:

+ Về quan hệ pháp luật và tư cách đương sự: Tòa án xác định là đúng và đầy đủ;

+ Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền;

+ Về thời hạn giải quyết vụ án: Tòa án giải quyết trong hạn luật định;

+ Về thu thập chứng cứ: Tòa án thu thập chứng cứ đầy đủ và đúng quy định của pháp luật.

+ Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử: chấp hành và thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc Công ty S có nghĩa vụ trả cho Công ty Vĩnh Hưng H số tiền là 120.126.240 đồng.

Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn là Công ty S phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Hoàn trả tạm ứng án phí cho Công ty Vĩnh Hưng H

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[I]. Về tố tụng:

1.1]. Thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật: Căn cứ vào các điều 30; 35; 39 Bộ luật tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết vụ án là nơi bị đơn cư trú, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

1.2]. Công ty Vĩnh Hưng H khởi kiện yêu cầu Công ty S phải trả số tiền 120.126.240 đồng do Công ty S mua bán hàng hóa nhưng chưa trả tiền, mặc dù chi nhánh của công ty S đứng ra giao dịch mua bán hàng hóa, nhận hàng và đối chiếu công nợ, nhưng công ty S phải chịu trách nhiệm hoạt động của chi nhánh Công ty S, hơn nữa người đứng ra ký xác nhận công nợ là đại diện theo pháp luật của Công ty S. Do hai Công ty mua bán hàng hóa để sản xuất nhằm mục đích lợi nhuận, nên xác định quan hệ tranh chấp là *"Tranh chấp về hợp đồng mua bán hàng hóa"*.

1.3] Căn cứ vào Điều 85; 86 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quy định về đại diện theo ủy quyền, đại diện Công ty Vĩnh Hưng H là ông Khưu Thoại V có giấy ủy quyền ngày 14/02/3023 cho ông Huỳnh Vĩnh T hợp lệ, nên được chấp nhận.

1.4]. Bị đơn Công ty S đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, không có đơn xin vắng mặt, ông Huỳnh Vĩnh T đại diện theo ủy quyền của Công ty Vĩnh Hưng H có đơn xin xét xử vắng mặt căn cứ khoản 1, 2, Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông T và đại diện bị đơn.

[2]. Về nội dung vụ án:

2.1] Công ty S là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án tống đạt các văn bản theo đúng trình tự tố tụng, nhưng không tham gia giải quyết vụ án, cũng không thực hiện nghĩa vụ chứng minh, cung cấp chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 và khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử căn cứ vào chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ để giải quyết vụ án.

2.2] Đối với chi nhánh Công ty TNHH KNA Apparel S (Việt Nam) trực thuộc Công ty TNHH KNA Apparel S (Việt Nam), hiện nay đã được sáp nhập vào Công ty TNHH KNA Apparel S (Việt Nam), do vậy buộc Công ty TNHH KNA Apparel S (Việt Nam) phải có trách nhiệm đối với các hoạt động của chi nhánh Công ty TNHH KNA Apparel S (Việt Nam). Nay chi nhánh Công ty TNHH KNA Apparel S (Việt Nam) đã xác nhận công nợ đối với Công ty Vĩnh Hưng H số tiền nợ, nên Công ty TNHH KNA Apparel S (Việt Nam) phải có trách nhiệm đứng ra thanh toán số nợ trên theo quy định của pháp luật.

2.3]. Công ty TNHH Vĩnh Hưng H và chi nhánh Công ty TNHH KNA Apparel S (Việt Nam) đã thực hiện các đơn đặt hàng, giao hàng và lập bảng đối

chiếu công nợ do người đại diện theo pháp luật của các bên ký và đóng dấu trên cơ sở tự nguyện, đồng thời giữa các bên cũng có việc mua bán hàng hóa được thể hiện qua các đơn đặt hàng, phiếu xuất hàng do nguyên đơn cung cấp. Do đó, các bên thực hiện giao dịch này được xác lập đúng theo quy định tại Điều 24 của Luật Thương mại năm 2005 nên có hiệu lực và có giá trị. Việc các bên tham gia ký kết vào bản xác nhận công nợ của Công ty Vĩnh Hưng H đối với Công ty S có đóng dấu mộc của Công ty, nên bản xác nhận công nợ này có giá trị pháp lý.

2.4] Sau khi Công ty S có các đơn đặt hàng, Công ty Vĩnh Hưng H đã thực hiện theo đơn đặt hàng là xuất hàng, Công ty S đã nhận các đơn hàng này. Như vậy việc giao nhận hàng giữa hai bên là có thật các bên thừa nhận nợ bằng bản xác nhận công nợ.

2.5] Đối với số nợ mà Công ty Vĩnh Hưng H bán hàng và xuất hàng được Công ty S thừa nhận và đã làm bảng xác nhận công nợ. Như vậy đối với số nợ này là có thật, nên yêu cầu của Công ty Vĩnh Hưng H là có cơ sở để chấp nhận.

2.6] Đối với yêu cầu tính lãi, do bị đơn vi phạm về thời hạn thanh toán. Vì vậy nguyên đơn đã yêu cầu tính lãi từ ngày 15/8/2022 đến ngày xét xử và yêu cầu tính lãi là 1%/ tháng. Sau đó đại diện nguyên đơn thay đổi yêu cầu và đề nghị Hội đồng xét xử không tính lãi chỉ yêu cầu trả số tiền nợ còn thiếu là 120.126.240 đồng. Xét thấy đây là sự tự nguyện của nguyên đơn nên được ghi nhận.

2.7] Từ những phân tích trên xét thấy yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH SX TM Vĩnh Hưng H buộc Công ty TNHH KNA Apparel S (Việt Nam) phải có trách nhiệm thanh toán số tiền là 120.126.240 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, nên buộc bị đơn là Công ty S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 6.006.312 đồng.

Hoàn trả cho Công ty Vĩnh Hưng H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.093.251 đồng tại biên lai thu tiền số 0004946 ngày 21/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu.

[4] Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 30, 35, 39, 147, 227, 235, 238, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Áp dụng các Điều 24, 50, 317 và Điều 319 của Luật thương mại năm 2005. Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc *"Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa"* giữa Công ty TNHH SX TM Vĩnh Hưng H với Công ty TNHH KNA Apparel S (việt nam)

Buộc Công ty TNHH KNA Apparel S (Việt Nam) có trách nhiệm trả cho Công ty TNHH SX TM Vĩnh Hưng H số tiền là 120.126.240 đồng (một trăm hai mươi triệu một trăm hai mươi sáu ngàn hai trăm bốn mươi đồng)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hánh án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Công ty TNHH KNA Apparel S (Việt Nam) phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 6.006.312 đồng

Hoàn trả cho Công ty TNHH SXTM Vĩnh Hưng H Số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.093.251 đồng. Tại biên lai thu tiền số 0004946 ngày 21/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu.

Trường hợp bản án, quyết định của Tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7A và 9 của Luật thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa nên được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Cửu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Trung Chiến